

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2728/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của
Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Danh sách đầu mối kế hoạch khoa học và công nghệ giao Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật theo dõi, quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1101/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật.

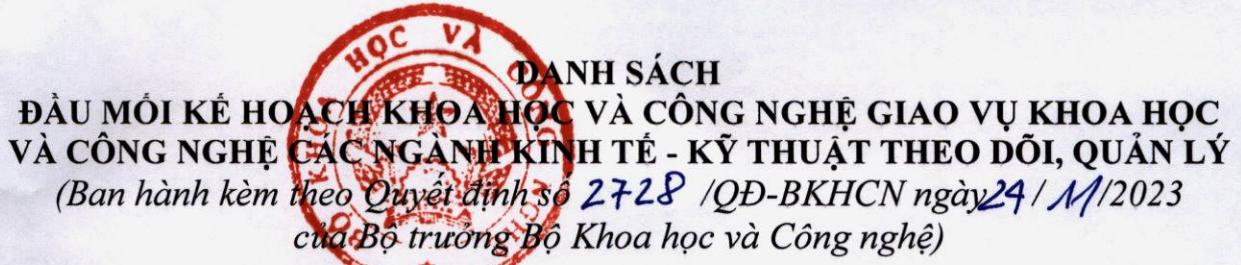
Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *H*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



Huỳnh Thành Đạt



1. Bộ Công Thương.
2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
3. Bộ Xây dựng.
4. Bộ Giao thông vận tải.
5. Bộ Y tế.
6. Ủy ban Dân tộc.
7. Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh.
8. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
9. Hội Nông dân Việt Nam.
10. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

**QUY CHÉ****Tổ chức và hoạt động của****Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2728/QĐ-BKHCN ngày 24/11/2023
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 1. Vị trí, chức năng**

Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực: cơ khí, luyện kim, điện, điện tử, hóa chất, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, năng lượng, dầu khí, thương mại, vật liệu, khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, thủy lợi, trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, lâm nghiệp, thủy sản, bảo quản và chế biến nông - lâm - thủy sản, công nghệ sinh học, an toàn sinh học, quỹ gen, xây dựng, kiến trúc, quy hoạch đô thị - nông thôn, giao thông vận tải, y dược và các lĩnh vực khác được Bộ trưởng giao.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trong phạm vi lĩnh vực được giao quản lý, xây dựng và trình Bộ trưởng:

a) Dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, biện pháp, kế hoạch 05 năm và hằng năm về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

b) Định hướng mục tiêu; phương hướng phát triển; cơ chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.

2. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và phối hợp kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, biện pháp, kế hoạch 05 năm và hằng năm; đề xuất định hướng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc phạm vi được giao quản lý sau khi được ban hành, phê duyệt;

phát hiện và phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trình Bộ trưởng xử lý những trường hợp sai phạm theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của các bộ, ngành, địa phương trong phạm vi được giao:

a) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch, kiểm tra việc phân bổ sử dụng kinh phí khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các bộ, ngành được phân công; phối hợp quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại các địa phương;

b) Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của các Bộ, ngành thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

c) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của các Bộ, ngành.

4. Về quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia trong phạm vi được giao:

a) Chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận, xử lý, tổng hợp đề xuất đặt hàng; tham mưu với Lãnh đạo Bộ trong việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia cấp bách, mới phát sinh có tác động lớn đến sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh quốc gia; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trình Lãnh đạo Bộ quyết định Danh mục các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để đặt hàng với tổ chức, cá nhân thực hiện;

b) Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện việc tuyển chọn, giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; thẩm định, kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh, nghiệm thu kết quả thực hiện và xử lý tài sản hình thành của các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

c) Tham mưu đề xuất phương án tổ chức thực hiện việc giao kết quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo cho các bộ, ngành theo đề xuất đặt hàng; cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng theo quy định;

d) Đôn đốc tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo đăng ký, giao nộp kết quả nghiên cứu, báo cáo thông tin về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định;

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nội dung hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ trong khuôn khổ hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam, giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với các đối tác nước ngoài.

5. Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực được giao.

6. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ xử lý các công việc liên quan đến phòng chống thiên tai, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Có ý kiến đối với đề xuất đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị và phát triển các nguồn lực cho các bộ, ngành thuộc lĩnh vực được giao quản lý khi được Lãnh đạo Bộ giao.

8. Phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực được giao quản lý.

9. Là thường trực Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ đánh giá an toàn đập, hồ chứa trên bậc thang thủy điện sông Đà và tham gia các tổ chức khác khi được Bộ trưởng giao hoặc ủy quyền.

10. Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý công chức, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu và thực hiện công tác thống kê, báo cáo, văn thư, lưu trữ của Vụ theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3. Lãnh đạo Vụ

1. Lãnh đạo Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật gồm Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Vụ.

3. Các Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật giúp Vụ trưởng trong việc lãnh đạo công tác của vụ; được quyết định những

vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về công việc được giao; các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng.

4. Khi Vụ trưởng vắng mặt và xét thấy cần thiết, Vụ trưởng ủy quyền Phó Vụ trưởng thay mặt Vụ trưởng lãnh đạo công tác của Vụ và giải quyết công việc do Vụ trưởng phụ trách theo quy định;

5. Khi Phó Vụ trưởng vắng mặt, Vụ trưởng trực tiếp chỉ đạo giải quyết công việc hoặc phân công Phó Vụ trưởng khác chỉ đạo giải quyết công việc đã phân công cho Phó Vụ trưởng vắng mặt.

Điều 4. Chế độ làm việc

1. Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật làm việc theo chế độ thủ trưởng, kết hợp thảo luận tập thể.

2. Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật thực hiện chế độ chuyên viên làm việc trực tiếp với Lãnh đạo Vụ. Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật bố trí, phân công công việc của các Phó Vụ trưởng, chuyên viên làm việc trên cơ sở nhiệm vụ và biên chế được giao.

Khi cần thiết, Vụ trưởng có thể thành lập các tổ, nhóm công tác tùy theo yêu cầu công việc và quy định cụ thể nhiệm vụ của các tổ, nhóm công tác này.

3. Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác có liên quan.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Việc sửa đổi bổ sung Quy chế này do Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./. *[Signature]*